TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12/2022/QĐST-DS
Ngày: 20/7/2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tr** – Thẩm phán

- *Thư ký phiên họp*: Bà **Trần Thị Kiều Tr** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp*: Bà **Nguyễn Thị Bích Tr** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 269/2022/TLST-VDS ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*", theo Quyết định mở phiên họp số: 488/2022/QĐXHST-VDS ngày 01 tháng 07 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Trần Văn Th1** sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Văn Th2** sinh năm 1950 (có mặt)
2. Ông **Trần Thanh Nh** sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C.

3. Bà **Trần Thị Ngọc H** sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: 377/11, khu vực 7, phường An B, quận N, thành phố C.

4. Bà **Trần Thị N** sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 22/3B, khu vực Thạnh M, phường L, quận C, thành phố C.

5. Bà **Trần Ngọc Th** sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, ấp Vĩnh Gấm, xã Phước A, huyện Nh, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Theo đơn yêu cầu ngày 17/5/2022 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu ông Trần Văn Th1 trình bày*:

Cha mẹ ông là ông Trần Văn Th2 (sinh năm 1950) và bà Bùi Thị X (sinh năm 1955, chết năm 2018) có tất cả 06 người con là Trần Thị Ngọc H, Trần Hoàng Th3, Trần Thị N, Trần Thị Ngọc Th, Trần Thanh Nh và ông Trần Văn Th1. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 301/2020/KLGĐYC ngày 18/11/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận ông Trần Hoàng Th3: Về y học: ông Th3 có bệnh lý tâm thần là tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-CD10), giai đoạn sa sút trí tuệ. Về năng lực: Đương sự mất nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại, các chị và anh của ông đều có gia đình và cuộc sống riêng. Riêng ông Trần Thanh Nh thường xuyên đi làm nên không tiện chăm sóc ông Th3. Cha ông là ông Trần Văn Th2 chưa được xóa án tích. Ông là người trực tiếp chăm sóc cho ông Trần Hoàng Th3. Để đại diện ông Trần Hoàng Th3 trong các giao dịch dân sự nên ông nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Hoàng Th3, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C bị mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, công nhận ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Th2, bà Trần Thị Ngọc H, bà Trần Thị N, bà Trần Thị Ngọc Th, ông Trần Thanh Nh cùng trình bày*: Thống nhất với trình bày của ông Trần Văn Th1. Đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Hoàng Th2, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C bị mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, công nhận ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015.

***Tại phiên họp*:**

- *Người yêu cầu – Ông Trần Văn Th1 trình bày*: Ông Trần Hoàng Th3 bị tâm thần, không có khả năng nhận thức, mọi vấn đề về sinh hoạt cá nhân đều do các anh chị em trong gia đình giúp đỡ. Hơn nữa, theo kết luận của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã xác định ông Trần Hoàng Th3 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, Đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Hoàng Th3, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C bị mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, công nhận ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Th2, ông Trần Thanh Nh, bà Trần Thị Ngọc H thống nhất với yêu cầu của ông Trần Văn Th1.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

+ *Về tuân theo pháp luật tố tụng*: Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung giải quyết việc dân sự*: Từ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cũng như trình bày của các đương sự tại phiên họp. Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 301/2020/KLGĐYC ngày 18/11/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận ông Th3 có bệnh lý tâm thần là tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-CD10), giai đoạn sa sút trí tuệ. Về năng lực: Đương sự mất nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, ông Trần Văn Th1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Hoàng Th3, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C bị mất năng lực hành vi dân sự. Công nhận ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn Th1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật: Ông Trần Văn Th1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Hoàng Th3 bị mất năng lực hành vi dân sự, quan hệ pháp luật được xác định là "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*". Yêu cầu của người yêu cầu ông Trần Văn Th1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Thủ tục tố tụng:

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N, bà Trần Thị Th có đơn xin vắng mặt, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành mở phiên họp.

[3] Nội dung:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 301/2020/KLGĐYC ngày 18/11/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận ông Trần Hoàng Th3, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C. Về y học: ông Th3 có bệnh lý tâm thần là tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-CD10), giai đoạn sa sút trí tuệ. Về năng lực: Đương sự mất nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu tuyên bố ông

Trần Hoàng Th3 bị mất năng lực hành vi dân sự của ông Trần Văn Th1 là có cơ sở để chấp nhận.

Bên cạnh đó, hiện tại ông Trần Hoàng Th3 đang sinh sống cùng với ông Trần Văn Th1, mọi hoạt động sinh hoạt cá nhân của ông Trần Hoàng Th3 do gia đình ông Trần Văn Th1 chăm lo, giúp đỡ. Đồng thời, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng thống nhất cử ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 theo quy định của pháp luật. Đối chiếu với các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48 và Điều 49 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ông Trần Văn Th1 đủ các điều kiện của người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 nên yêu cầu này là có cơ sở để chấp nhận.

Với tư cách là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3 thì ông Trần Văn Th1 có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của ông Trần Hoàng Th3 sẽ do ông Trần Văn Th1 thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật. Từ những phân tích nêu trên, Tòa án thống nhất theo quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn Th1.

[4] Về lệ phí xét việc dân sự: Ông Trần Văn Th1 phải chịu 300.000 đồng.

[5] Quan điểm giải quyết việc dân sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 53, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 57, Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn Th1.

- Tuyên bố ông Trần Hoàng Th3, sinh năm 1975 - Địa chỉ cư trú: 281/8, khu vực 4, phường An B, quận N, thành phố C bị mất năng lực hành vi dân sự. Công nhận ông Trần Văn Th1 là người giám hộ cho ông Trần Hoàng Th3.
- Ông Trần Văn Th1 có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của ông Trần Hoàng Th3 sẽ do ông Trần Văn Th1 thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật.

2. Lệ phí xét việc dân sự: Ông Trần Văn Th1 phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông Trần Văn Th1 đã

nộp theo biên lai thu số 0000591 ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N đã thu thành lệ phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo khoản 2 Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- TAND thành phố C;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mỹ Tr